

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HNGĐ - ST**

Ngày 28/ 6/ 2022

V/v “ Ly hôn, giải quyết việc nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vi Văn Tiếp và bà Võ Đức Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thùy Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu “ Ly hôn do một bên mất tích”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Lê Văn Đ - sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm C - xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn- Tỉnh Nghệ An (có mặt)

2. Bị đơn: chị Lê Thị H - sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm C - xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An (đã bị Toà án tuyên bố mất tích)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Thị H kết hôn với nhau vào ngày 19 tháng 10 năm 2009 tại ủy ban nhân dân xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến mất tình cảm nên chị H đã tự ý bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2017 đến

nay không có tin tức và địa chỉ, không ai biết chị H đang ở đâu nên anh Đ làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố chị Lê Thị H mất tích để được ly hôn.

Về con chung: anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị H có một con chung là Lê Thị Linh Đ sinh ngày 15 tháng 02 năm 2010. Từ ngày chị H bỏ nhà đi con ở với anh Đ và đang được đi học, có cuộc sống ổn định. Nay chị H đã bị Toà án tuyên bố mất tích nên anh có nguyện vọng được nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là chị Lê Thị H:

Chị H vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 3 năm 2017 đến nay không có tin tức và địa chỉ. Anh Đ đã làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố chị Lê Thị H mất tích và đã được giải quyết tại quyết định số 02/2021/ QĐ-DSST ngày 23 tháng 8 năm 2021.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật
- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật
- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn Đ là cho anh Lê Văn Đ ly hôn với chị Lê Thị H; Về con chung: đề nghị hội đồng xét xử giao con chung là Lê Thị Linh Đ, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2010 cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung đã thành niên có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình; Về án phí: Nguyên đơn anh Lê Văn Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Nguyên đơn anh Lê Văn Đ có nơi cư trú tại xóm C- xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn- Tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị H đã bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích theo quyết định số 02/2021/ QĐ- DSST ngày 23 tháng 8 năm 2021 do đó thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn*: Bị đơn chị Lê Thị H đã bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích.

[2] Về nội dung

2.1 Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 10 năm 2009 tại ủy ban nhân dân xã Nghĩa T- huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm nên chị Lê Thị H đã bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2017 đến nay không có tin tức. Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã tuyên bố chị Lê Thị H mất tích tại bản án số 02/2022/QĐ- DSST ngày 23 tháng 8 năm 2021.

2.2. Về con chung: anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị H có một con chung là Lê Thị Linh Đ sinh ngày 15 tháng 02 năm 2010 từ ngày chị H bỏ nhà đi con chung Lê Thị Linh Đ ở với anh Đ, hiện tại có cuộc sống ổn định. Chị H đã bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn tuyên bố mất tích nên hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung cho anh Đ tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: anh Lê Văn Đại không yêu cầu giải quyết.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn anh Lê Văn Đại phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn Đ

1. Về hôn nhân: Cho anh Lê Văn Đ ly hôn với chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Thị Linh Đ sinh ngày 15 tháng 02 năm 2010 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: anh Lê Văn Đ không yêu cầu giải quyết

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án anh Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005757 ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

5. Anh Lê Văn Đ có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND h. Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nghĩa T - h. Nghĩa Đàn.
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương